

Số: 94/TTr-UBND

Krông Pa, ngày 26 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới năm 2023**

Kính gửi: Hội Đồng nhân dân huyện Krông Pa

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền Địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 17/04/2023 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023;

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Krông Pa phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023, cụ thể như sau:

1. Tổng vốn sự nghiệp thực hiện chương trình: 4.210 triệu đồng (Bốn tỷ hai trăm mười triệu đồng chẵn).

Chi tiết nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2023: 786 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh: 3.318 triệu đồng.
- Ngân sách huyện (nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2023): 106 triệu đồng.

2. Phân bổ vốn để thực hiện các Dự án thuộc Chương trình, gồm:

- Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch: 3.250 triệu đồng.
- Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng KT-XH: 90 triệu đồng.

- Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - XH trong xây dựng nông thôn mới: 55 triệu đồng.

- Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện CT; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM: 323 triệu đồng.

+ Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP: 448 triệu đồng.

+ Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025: 44 triệu đồng.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo).

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Krông Pa xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HĐND huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hồ Văn Thảo

**PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KRÔNG PA**

(Kèm theo Tờ trình số: **94** /TTr-UBND ngày **26** tháng **5** năm 2023 của UBND huyện)

Triệu đồng

Triệu đồng

STT	Tên Dự án	Tổng vốn sự nghiệp					Ghi chú
		Tổng cộng	NSTW	NSDP	Trong đó		
					NS tỉnh	NS huyện	
I	Thực hiện các nội dung Chương trình	3.718	362	3.356	3.250	106	
1	Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch	3.250	-	3.250	3.250	-	
-	ND 01: Rà soát, điều chỉnh , lập mới (trong trường hợp quy hoạch đã hết thời hạn) và triển khai, , thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa theo quy định pháp luật	3.250		3.250	3.250		
2	Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng KT-XH	90	-	90	-	90	
-	Duy tu, bảo dưỡng	90		90		90	
4	Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - XH trong xây dựng nông thôn mới	55	55	-	-	-	
-	ND 01: Tiếp tục tổ chức triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phân biện xã hội trong xây dựng NTM; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM;	15	15			-	
-	ND 02: Triển khai hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”;	40	40			-	
5	Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện CT; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM	323	307	16	-	16	
-	ND 01: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng;	163	17	16		16	
-	ND 04: Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM;	160	30				
			130				
II	Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP	448	380	68	68		
III	Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025	44	44				
	TỔNG CỘNG	4.210	786	3.424	3.318	106	

PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số: 94/TT-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2023 của UBND huyện)

Đvt: Triệu đồng.

Đvt: Triệu đồng.

TT	Đơn vị	THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH																		
		Tổng vốn sự nghiệp CT MTQG NTM năm 2023					Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch		Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng KT-XH		Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - XH trong xây dựng nông thôn mới				Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM					
							ND 01: Rà soát, điều chỉnh , lập mới (trong trường hợp quy hoạch đã hết thời hạn) và triển khai, , thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa theo quy định pháp luật		Duy tu, bảo dưỡng		ND 01: Lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới		ND 02: Chỉ triển khai Phong trào "Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững"; Xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc "5 tự" và "5 cùng"		ND 01: Kinh phí quản lý chương trình		ND 02: Kinh phí theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch		ND 04:Chi truyền thông, tuyên truyền chương trình nông thôn mới	
Tổng cộng	NS TW	NS ĐP	NS tỉnh	NS huyện	Tổng cộng	NS tỉnh	Tổng cộng	NS huyện	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS huyện	Tổng cộng	NS TW
A	Các đơn vị cấp huyện	610	526	84	68	16	-	-	-	-	15	15	40	40	17	17	16	16	30	30
1	Ủy ban MTTQVN huyện	15	15	-	-	-					15	15								
2	Phòng Nông nghiệp - PTNT	511	427	84	68	16									17	17	16	16	30	30
3	Hội nông dân huyện	40	40	-	-	-							40	40						
4	Công an huyện	44	44	-	-	-														
B	Các xã,thị trấn	3.600	260	3.340	3.250	90	3.250	3.250	90	90	-	-	-	-	130	130	-	-	130	130
1	Xã Phú Cần	281	20	261	261	-	261	261							10	10			10	10
2	Xã Chư Gu	316	20	296	296	-	296	296							10	10			10	10
3	Xã Chư Rcam	281	20	261	261	-	261	261							10	10			10	10
4	Xã Ia Rsai	280	20	260	260	-	260	260							10	10			10	10
5	Xã Ia Rsuom	309	20	289	289	-	289	289							10	10			10	10
6	Xã Uar	250	20	230	230	-	230	230							10	10			10	10
7	Xã Chư Drăng	297	20	277	277	-	277	277							10	10			10	10
8	Xã Ia Rmok	281	20	261	261	-	261	261							10	10			10	10
9	Xã Ia Hdréh	254	20	234	234	-	234	234							10	10			10	10
10	Xã Krông Năng	226	20	206	206	-	206	206							10	10			10	10
11	Xã Chư Ngọc	258	20	238	238	-	238	238							10	10			10	10
12	Xã Ia Mláh	324	20	304	214	90	214	214	90	90					10	10			10	10
13	Xã Đất Bằng	243	20	223	223	-	223	223			-				10	10			10	10
Tổng cộng		4.210	786	3.424	3.318	106	3.250	3.250	90	90	15	15	40	40	147	147	16	16	160	160

Đvt: Triệu đồng.

TT	Đơn vị	Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)												Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025	
		Phân hạng sản phẩm		Hỗ trợ sản phẩm			Tập huấn, hội nghị		Hỗ trợ điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP		Trao chứng nhận và Khen thưởng các sản phẩm OCOP đạt sao năm 2022 và năm 2023		Xây dựng, củng cố, duy trì, sơ kết, tổng kết nhân rộng mô hình, điển hình về đảm bảo ANTT xây dựng NTM		
Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	NS tỉnh	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	
A	Các đơn vị cấp huyện	24	24	303	235	68	35	35	30	30	56	56	44	44	
1	Ủy ban MTTQVN huyện														
2	Phòng Nông nghiệp - PTNT	24	24	303	235	68	35	35	30	30	56	56			
3	Hội nông dân huyện														
4	Công an huyện												44	44	
B	Các xã,thị trấn	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
1	Xã Phú Cần														
2	Xã Chư Gu														
3	Xã Chư Rcăm														
4	Xã Ia Rsai														
5	Xã Ia Rsuom														
6	Xã Uar														
7	Xã Chư Drăng														
8	Xã Ia Rmok														
9	Xã Ia Hdréh														
10	Xã Krông Năng														
11	Xã Chư Ngọc														
12	Xã Ia Mláh														
13	Xã Đất Bằng														
Tổng cộng		24	24	303	235	68	35	35	30	30	56	56	44	44	

Đvt: Triệu đồng.

Số: /NQ-HĐND

Krông Pa, ngày tháng 05 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA KHÓA XII,
KỲ HỌP THỨ MƯỜI (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền Địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 17/04/2023 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /05/2023 của UBND huyện về việc phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận thống nhất của đại biểu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới năm 2023, cụ thể:

1. Tổng vốn sự nghiệp thực hiện chương trình: 4.210 triệu đồng (Bốn tỷ hai trăm mười triệu đồng chẵn).

Chi tiết nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2023: 786 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh: 3.318 triệu đồng.

- Ngân sách huyện (nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2023): 106 triệu đồng.

2. Phân bổ vốn để thực hiện các Dự án thuộc Chương trình, gồm:

- Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch: 3.250 triệu đồng.

- Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng KT-XH: 90 triệu đồng.

- Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - XH trong xây dựng nông thôn mới: 55 triệu đồng.

- Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện CT; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM: 323 triệu đồng.

+ Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP: 448 triệu đồng.

+ Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025: 44 triệu đồng.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho UBND huyện tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này. Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chương trình.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện, Hội đồng nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao giám sát việc thực hiện nghị quyết

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Krông Pa khóa XII, kỳ họp thứ Mười (chuyên đề) thông qua ngày /05/2023 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- TT UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Cơ Quan liên quan;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Tô Văn Chánh

**PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KRÔNG PA**

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của HĐND huyện)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên Dự án	Tổng vốn sự nghiệp					Ghi chú
		Tổng cộng	NSTW	NSĐP	Trong đó		
					NS tỉnh	NS huyện	
I	Thực hiện các nội dung Chương trình	3.718	362	3.356	3.250	106	
1	Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch	3.250	-	3.250	3.250	-	
-	ND 01: Rà soát, điều chỉnh , lập mới (trong trường hợp quy hoạch đã hết thời hạn) và triển khai, , thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa theo quy định pháp luật	3.250		3.250	3.250		
2	Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng KT-XH	90	-	90	-	90	
-	Duy tu, bảo dưỡng	90		90		90	
4	Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - XH trong xây dựng nông thôn mới	55	55	-	-	-	
-	ND 01: Tiếp tục tổ chức triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng NTM; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM;	15	15			-	
-	ND 02: Triển khai hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”;	40	40			-	
5	Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện CT; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM	323	307	16	-	16	
-	ND 01: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng;	163	17 130	16		16	
-	ND 04: Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM;	160	30 130				
II	Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP	448	380	68	68		
III	Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025	44	44				
	TỔNG CỘNG	4.210	786	3.424	3.318	106	

PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của HĐND huyện)

Đvt: Triệu đồng.

EV: Triệu đồng.

TT	Đơn vị	THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH																			
		Tổng vốn sự nghiệp CT MTQG NTM năm 2023						Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch		Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng KT-XH		Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - XH trong xây dựng nông thôn mới				Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng NTM					
								ND 01: Rà soát, điều chỉnh , lập mới (trong trường hợp quy hoạch đã hết thời hạn) và triển khai, , thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa theo quy định pháp luật		Duy tu, bảo dưỡng		ND 01: Lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới		ND 02: Chỉ triển khai Phong trào "Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững"; Xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc "5 tự" và "5 cùng"		ND 01: Kinh phí quản lý chương trình		ND 02: Kinh phí theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch		ND 04:Chi truyền thông, tuyên truyền chương trình nông thôn mới	
		Tổng cộng	NS TW	NS ĐP	NS tỉnh	NS huyện		Tổng cộng	NS tỉnh	Tổng cộng	NS huyện	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS huyện	Tổng cộng	NS TW
A	Các đơn vị cấp huyện	610	526	84	68	16	-	-	-	-	15	15	40	40	17	17	16	16	30	30	
1	Ủy ban MTTQVN huyện	15	15	-	-	-					15	15									
2	Phòng Nông nghiệp - PTNT	511	427	84	68	16									17	17	16	16	30	30	
3	Hội nông dân huyện	40	40	-	-	-							40	40							
4	Công an huyện	44	44	-	-	-															
B	Các xã,thị trấn	3.600	260	3.340	3.250	90	3.250	3.250	90	90	-	-	-	-	130	130	-	-	130	130	
1	Xã Phú Cần	281	20	261	261	-	261	261							10	10			10	10	
2	Xã Chư Gu	316	20	296	296	-	296	296							10	10			10	10	
3	Xã Chư Rcam	281	20	261	261	-	261	261							10	10			10	10	
4	Xã Ia Rсай	280	20	260	260	-	260	260							10	10			10	10	
5	Xã Ia Rsuom	309	20	289	289	-	289	289							10	10			10	10	
6	Xã Uar	250	20	230	230	-	230	230							10	10			10	10	
7	Xã Chư Drăng	297	20	277	277	-	277	277							10	10			10	10	
8	Xã Ia Rmok	281	20	261	261	-	261	261							10	10			10	10	
9	Xã Ia Hdréh	254	20	234	234	-	234	234							10	10			10	10	
10	Xã Krông Năng	226	20	206	206	-	206	206							10	10			10	10	
11	Xã Chư Ngọc	258	20	238	238	-	238	238							10	10			10	10	
12	Xã Ia Mláh	324	20	304	214	90	214	214	90	90					10	10			10	10	
13	Xã Đất Bằng	243	20	223	223	-	223	223			-				10	10			10	10	
Tổng cộng		4.210	786	3.424	3.318	106	3.250	3.250	90	90	15	15	40	40	147	147	16	16	160	160	

TT	Đơn vị	Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)											Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025	
		Phân hạng sản phẩm		Hỗ trợ sản phẩm			Tập huấn, hội nghị		Hỗ trợ điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP		Trao chứng nhận và Khen thưởng các sản phẩm OCOP đạt sao năm 2022 và năm 2023		Xây dựng, củng cố, duy trì, sơ kết, tổng kết nhân rộng mô hình, điển hình về đảm bảo ANTT xây dựng NTM	
		Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	NS tỉnh	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW	Tổng cộng	NS TW
A	Các đơn vị cấp huyện	24	24	303	235	68	35	35	30	30	56	56	44	44
1	Ủy ban MTTQVN huyện													
2	Phòng Nông nghiệp - PTNT	24	24	303	235	68	35	35	30	30	56	56		
3	Hội nông dân huyện													
4	Công an huyện												44	44
B	Các xã, thị trấn	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1	Xã Phú Cần													
2	Xã Chư Gu													
3	Xã Chư Rcăm													
4	Xã Ia Rsai													
5	Xã Ia Rsuom													
6	Xã Uar													
7	Xã Chư Drăng													
8	Xã Ia Rmok													
9	Xã Ia Hdréh													
10	Xã Krông Năng													
11	Xã Chư Ngọc													
12	Xã Ia Mláh													
13	Xã Đất Bằng													
Tổng cộng		24	24	303	235	68	35	35	30	30	56	56	44	44

Đvt: Triệu đồng.